***Giaovienvietnam.com***

[**Tổng hợp kiến thức cả năm môn Toán lớp 3**](https://vndoc.com/toan-lop-3)

1. **Công thức Toán lớp 3**

**I. Các số đến 10000, 100000**

**1. Đọc và viết các số có 4 chữ số, 5 chữ số**

+ Để đọc đúng số có 4 chữ số, 5 chữ số cần nắm được cách đọc số như sau:

- Tách số thành lớp đơn vị và lớp nghìn, đọc theo thứ tự từ trái sang phải

- Đọc số dựa vào cách đọc số có ba chữ số kết hợp với đọc tên lớp đó (trừ lớp đơn vị)

+ Một số trường hợp đặc biệt khi đọc số

- Trường hợp số có chữ số tân cùng là 1: đọc là “một” khi chữ số hàng chục nhỏ hơn hoặc bằng 1, đọc là “mốt” khi chữ số hàng chục lớn hơn hoặc bằng 2

- Trường hợp số có chữ số tận cùng là 4: đọc là “bốn” khi chữ số hàng chục nhỏ hơn hoặc bằng 1, đọc là “tư” khi chữ số hàng chục lớn hơn hoặc bằng 2

+ Trường hợp số có chữ số tân cùng là 5: đọc là “lăm” khi kết hợp với từ “mươi” hoặc “mười”, đọc là “năm” khi hàng chục bằng 0 hoặc khi kết hợp với từ chỉ tên hàng, từ “mươi” ở vị trí liền sau

+ Để viết đúng được số thì cần phải nắm được cách viết, viết số theo nguyên tắc: Viết số theo từng lớp từ trái qua phải

+ Xác định giá trị phụ thuộc vị trí

**2. So sánh các số trong phạm vi 10000, 10000**

+ Bước 1: So sánh số các chữ số, số nào có số chữ số nhiều hơn thì số đó lớn hơn, nếu hai số có số chữ số bằng nhau sử dụng bước 2

+ Bước 2: So sánh lần lượt các chữ số ở các hàng từ trái qua phải

**3. Phép cộng, trừ các số trong phạm vi 10000, 100000**

+ Đặt tính theo cột dọc, đặt thẳng các hàng từ trái qua phải

**4. Phép nhân, chia các số trong phạm vi 10000**

+ Đặt tính đúng, thực hiện phép nhân từ phải sang trái, thực hiện phép chia từ phải sang trái

**5. Tìm thành phần chưa biết của phép tính**

+ Nắm rõ các quy tắc dưới đây:

- Muốn tìm số hạng chưa biết, ta lấy tổng trừ cho số hạng đã biết

- Muốn tìm thừa số chưa biết, ta lấy tích chia cho thừa số đã biết

- Muốn tìm số trừ, ta lấy số bị trừ trừ đi hiệu

- Muốn tìm số bị trừ, ta lấy hiệu cộng với số trừ

- Muốn tìm số chia, ta lấy số bị chia chia cho thương

+ Muốn tìm số bị chia, ta lấy thương nhân với số chia

**6. Tính giá trị của biểu thức**

+ Nhớ được quy tắc: nhân chia trước, cộng trừ sau. Nếu biểu thức có ngoặc, ta thực hiện việc tính toán trong ngoặc trước

**II. Bài toán có lời văn**

**Giải bài toán nhiều hơn, ít hơn, bài toán gấp lên một số lần hoặc giảm đi một số lần**

+ Bước 1: Tính giá trị của đại lượng chưa biết

+ Bước 2 Tính giá trị tổng của hai đại lượng

**III. Hình học**

**+** Trung điểm của đoạn thẳng:M là trung điểm của đoạn thẳng AB thì điểm M chia đoạn AB thành I chia đoạn thẳng AB thành hai đoạn có độ dài bằng nhau

+ Hình tròn, tâm, bán kính, đường kính: bán kính của đường tròn bằng một nửa đường kính đường tròn

+ Phân biệt được góc vuông, góc không vuông

+ Chu vi của hình chữ nhật bằng (chiều dài + chiều rộng) x 2

+ Chu vi của hình vuông bằng độ dài một cạnh x 4

+ Diện tích của hình chữ nhật bằng chiều dài x chiều rộng

+ Diện tích của hình vuông bằng tích của độ dài một cạnh với chính nó

+ Đổi đơn vị đo độ dài

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớn hơn mét | | | Mét | Nhỏ hơn mét | | |
| km | hm | dam | m | dm | cm | mm |
| 1km  = 10hm  = 1000m | 1hm  = 10 dam  = 100 m | 1dam  = 10m | 1m  = 10dm  = 100cm  = 1000mm | 1dm  = 10cm  = 100mm | 1cm  = 10mm | 1mm |

**IV. Các dạng Toán thực tế**

+ Thời gian

+ Số La mã

+ Thực hành xem đồng hồ

**Bài tập tự luyện tổng hợp kiến thức Toán lớp 3**

**Đề số 1**

**Bài 1:**

a) Viết số liền sau của số 62873

b) Tìm số tròn nghìn ở giữa số 9628 và 12793

c) Tính: (68391 - 17482) x 3

d) Tính: 72741 + 62154 : 9

e) Điền số thích hợp vào chỗ chấm 3km 12m =……m

f) Điền số thích hợp vào chỗ chấm: 4 giờ 9 phút = ……phút

**Bài 2:** Một đội công nhân đào được 256 m mương trong 6 ngày. Hỏi đội đó đào được bao nhiêu mét mương trong 9 ngày?

**Bài 3:** Đặt tính rồi tính

52764 + 18342 96389 - 48231 36141 x 2 72296 : 7

**Bài 4:** Tìm X, biết:

a, X + 6277 = 17492 b, 5 x X = 86385

c, X : 9342 = 9 d, X – 68738 = 18323

**Đề số 2**

**Bài 1:** Tính tích của số lớn nhất có 4 chữ số với số bé nhất có 2 chữ số

**Bài 2:** Có 7632 kg bột mì đựng đều trong 4 bao. Hỏi 5 bao đựng được bao nhiêu kg bột mì?

**Bài 3:**

a, Tính chu vi một hình chữ nhật, biết chiều dài là 5m 24cm và chiều rộng là 320cm?

b, Tính diện tích của một mảnh bìa hình chữ nhật, biết chiều dài là 7dm5cm và chiều rộng là 9cm?